

CÔNG TY TNHH XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI SONG LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY LẮP VÀ THƯƠNG MẠI SONG LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG LINH CONSTRUCTION AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SONG LINH COTRACO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108495647

3. Ngày thành lập: 02/11/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26 phố Ga, Thị Trấn Thường Tín, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983 669 669

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng trang trí nội, ngoại thất	4773
2.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm, thiết bị viễn thông, thiết bị nghe nhìn	4741
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác, nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh, hàng gốm, sứ, thủy tinh, đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện, giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự, hàng trang trí nội, ngoại thất, dụng cụ thể dục, thể thao	4649
4.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
5.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu	4229

6.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
8.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
9.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất	7410
11.	Phá dỡ	4311
12.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
13.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
14.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
15.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
16.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim và vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
18.	Bốc xếp hàng hóa	5224
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
20.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
21.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
22.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: buôn sắt, thép, nhôm, inox	4662
23.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
26.	Xây dựng nhà để ở	4101

27.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
28.	Xây dựng công trình thủy	4291
29.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
30.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, cửa cuốn, cửa tự động, dây dẫn chống sét, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
31.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
32.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
33.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
34.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, màu, véc ni, kính xây dựng, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác, gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
35.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
36.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
39.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
40.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, cụ thể: Dây dẫn và thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, hệ thống chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo động chống trộm, tín hiệu điện và đèn trên đường phố, hoạt động kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình	4321
41.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

44.	Xây dựng công trình điện	4221
45.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn vải, thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác, hàng may mặc, giày, dép	4641
46.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
47.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
48.	Cho thuê xe có động cơ	7710
49.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
50.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
51.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
52.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
53.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
54.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu như thang máy, thiết bị, phụ tùng thang máy, camera, máy đếm tiền	4659
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp, máy móc, thiết bị xây dựng, máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính),	7730
57.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
58.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
60.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ PHÚC	No 11 LK 394, Khu Cống Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	60,000	111585518	
2	PHẠM QUANG TOÀN	No 11 LK 394, Khu Cống Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.000.000.000	40,000	001075018025	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THI PHÚC

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 08/02/1982

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111585518

Ngày cấp: 12/02/2014 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *No 11 LK 394, Khu Cống Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: No 11 LK 394, Khu Cổng Đồng, Phường La Khê, Quận Hà Đông,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội